

Bản án số: **84/2026/HSST**
Ngày: 12/03/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân

- 1) Ông Nguyễn Văn Đông
- 2) Ông Lê Công Đoàn

- **Thư ký ghi biên bản phiên Tòa:** Bà Hoàng Huyền Trang –Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội đã xét xử công khai trực tiếp sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/HSST, ngày 06 tháng 02 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2026/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **B.V.T**, sinh năm 2004 tại Phú Thọ; CCCD: 01*****14 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 13/5/2021. Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Xóm T1, xã T2, tỉnh Phú Thọ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông B.V.B, sinh năm 1979 và bà Đ.T.V, sinh năm 1980; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 011 lập ngày 19/12/2025 tại PTTG Việt Hưng – Hà Nội và lý lịch bị can thể hiện bị cáo không có tiền án, 01 tiền sự.

Tiền sự: Ngày 17/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Hòa Bình có Quyết định đưa đi cai nghiện tại Trung tâm cai nghiện số 1 huyện Lạc Sơn, tỉnh Phú Thọ từ ngày 17/5/2023 đến ngày 17/01/2025. Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND xã Toàn Thắng, tỉnh Phú Thọ áp dụng thời hạn quản lý sau cai từ ngày 17/01/2025 đến ngày 17/01/2027.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ ngày 10/12/2025, tạm giam ngày 19/12/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nghiêm Thị Ngân – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 10/12/2025, Công an phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực công trường xây dựng C14 phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội phát hiện B.V.T có biểu hiện nghi vấn nên đưa về trụ sở để làm rõ. Tại trụ sở Công an phường Phúc Lợi, T khai nhận đang trong diện quản lý sau cai nghiện và mới sử dụng trái phép ma túy Heroine. Vì vậy, Công an phường đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả phát hiện nước tiểu của T dương tính với chất ma túy nên đã lập hồ sơ xử lý chuyển đến Cơ quan điều tra để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, B.V.T khai nhận: Do bản thân là người nghiện ma túy Heroine từ năm 2022, T đi cai nghiện về địa phương vào ngày 17/01/2025, gần đây T tái nghiện. Ngày 06/12/2025, T mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng lán xây dựng ở C14 phường P, Hà Nội 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Sau đó, T mang gói ma túy vào khu nhà vệ sinh của công trường xây dựng C14 phường P, thành phố Hà Nội và sử dụng một mình dưới hình thức hít sống Heroine vào mũi. Đến ngày 10/12/2025, Cơ quan công an đến kiểm tra và đưa T về trụ sở để làm việc như nêu trên. Bản thân T nghiện ma túy loại Heroine, sau khi cai nghiện đang trong diện quản lý sau cai tại nơi cư trú từ ngày 17/01/2025 đến ngày 17/01/2027 theo Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND xã Toàn Thắng, tỉnh Phú Thọ.

Tại Bản kết luận giám định số 8695/KL-KTHS ngày 18/12/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Trong mẫu nước tiểu của B.V.T thu ngày 10/12/2025 có tìm thấy ma túy loại Morphine (ma túy loại Morphine tìm thấy trong nước tiểu của B.V.T có thể là chất chuyển hóa của ma túy Heroine trong cơ thể người hoặc có thể được sử dụng trực tiếp).

Tại bản cáo trạng số 127/CT-VKS-KV5 ngày 27 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội đã truy tố bị cáo B.V.T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo B.V.T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội sau khi tóm tắt nội dung sự việc, đánh giá lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với B.V.T; trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố bị cáo B.V.T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt B.V.T từ 24 tháng đến 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2025.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo B.V.T vì bị cáo không có thu nhập ổn định.

Về tang vật: Không.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo B.V.T, Trợ giúp viên pháp lý hoàn toàn đồng ý với nội dung bản cáo trạng và không có ý kiến gì tranh luận. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, thiếu hiểu biết pháp luật. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có ông nội bị là người có công với cách mạng. Bản thân bị cáo đã chủ động đầu thú khi bị kiểm tra. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng hình phạt thấp nhất trong khung hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo B.V.T sau khi nghe quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, việc Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) là đúng người, đúng tội. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và giai đoạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân Khu vực 5 – Hà Nội, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo B.V.T:

Xét lời khai nhận của bị cáo cơ quan điều tra, phiếu xét nghiệm, biên bản về việc kiểm tra hành chính, bản kết luận giám định, cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 06/12/2025, tại phường Phúc Lợi, Hà Nội, B.V.T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine). Kết luận giám định trong mẫu nước tiểu của B.V.T thu ngày 10/12/2025 có tìm thấy ma túy loại Morphine (ma túy Morphine tìm thấy trong nước tiểu của B.V.T có thể là chất chuyển hóa của ma túy Heroine trong cơ thể người hoặc có thể được sử dụng trực tiếp). B.V.T là đối tượng đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 17/01/2025 đến ngày 17/01/2027 theo Quyết định số 266/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND xã Toàn Thắng, tỉnh Phú Thọ. Đến 07 giờ 30 phút ngày 10/12/2025 hành vi của B.V.T bị Công an phường Phúc Lợi, Hà Nội phát hiện.

Hành vi phạm tội của bị cáo B.V.T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Hà Nội truy tố bị cáo B.V.T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, ma túy gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, làm hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác; gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn có hành vi sử dụng ma túy loại Heroine trong thời gian bản thân bị quản lý sau cai nghiện. Việc bị phát hiện là ngoài ý muốn của bị cáo. Bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Do đó hành vi vi phạm của bị cáo cần phải nghiêm trị.

[3] Về nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra thể hiện bị cáo B.V.T không có tiền án, có 01 tiền sự về việc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Điều này thể hiện bị cáo đã từng được pháp luật giáo dục, răn đe nhưng bản thân bị cáo coi thường pháp luật. Hiện đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy, B.V.T vẫn tiếp tục sử dụng ma túy dạng Heroine. Do đó cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo, cũng như để bị cáo có thời gian cai nghiện. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng đã xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo B.V.T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đầu thú ngay khi bị kiểm tra hành chính, ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng nhiều huân chương và giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo, cho bị cáo thời gian cai nghiện ma túy đồng thời cũng răn đe những đối tượng có ý định phạm tội.

Bị cáo B.V.T không có thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Không

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho T tại khu vực lán xây dựng C14 phường Phúc Lợi, Hà Nội, do T khai không biết nhân thân người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội không có cơ sở để điều tra làm rõ và xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo B.V.T được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo B.V.T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Áp dụng các Điều 135, 136, 299, 326, 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật thi hành án.

Xử phạt: B.V.T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2025.

2. Về án phí: Bị cáo B.V.T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú
- VKSND Khu vực 5 – Hà Nội
- Công an TP Hà Nội.
- TAND Thành phố Hà Nội,
- VKSND TP Hà Nội;
- Phòng quản lý hồ sơ nghiệp vụ Công An TPHN;
- Phòng THA dân sự Khu vực 5 – HN
- Sở tư pháp
- Lưu VP, THAHS, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Ngọc